

Nước sạch và vệ sinh môi trường là nhu cầu thiết yếu của cuộc sống, đã trở thành vấn đề toàn cầu, thu hút sự quan tâm của toàn nhân loại, đồng thời cũng là vấn đề cấp thiết của nước ta. Nước sạch và vệ sinh môi trường liên quan đến môi trường, môi trường, môi trường, môi trường là sự phát triển bền vững của đất nước. Với tầm quan trọng đó, mười ba năm trước, Thủ tướng Chính phủ đã phát động Tuần lễ nước sạch và vệ sinh môi trường vào tuần lễ đầu tiên của tháng 5 hàng năm, và kéo dài đến ngày Môi trường thế giới 5/6.



Trong thời gian qua, các hoạt động cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường đã thu hút đông đảo sự tham gia của cộng đồng dưới nhiều hình thức và mô hình khác nhau. Phần lớn các mô hình được triển khai với sự hỗ trợ vốn từ các nguồn khác nhau: nguồn vốn của nhà nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, ngân sách địa phương và do nhân dân đóng góp... Các mô hình được triển khai có hiệu quả, thành công và trở thành điển hình tiên tiến là những có sự tham gia, đóng góp tích cực của quần chúng nhân dân, các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh...; sự hợp tác với một khoa học và công nghệ của các cơ quan nghiên cứu; sự giúp đỡ của các cơ quan báo chí truyền thông; sự phối hợp hành động chung và sự tham gia một cách tự nguyện của cộng đồng dân chúng.

Theo thống kê của Ban chấp hành Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, hàng năm trung bình có trên 200 nghìn công trình cấp nước được xây dựng, trong đó khoảng gần 2000 nhà máy nước nông thôn có khả năng cung cấp cho 70% dân số nông thôn. Tuy nhiên, tình hình cung cấp nước sạch ở nông thôn không đồng đều ở các vùng cũng như các tỉnh, trong đó vùng đồng Nam Bộ, đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long đạt từ 72-77%, trong khi đó, vùng núi phía Bắc và Tây Nguyên chỉ đạt 62-64%. Đặc biệt, đến nay vẫn còn 1 số vùng tình hình cấp nước sinh hoạt vẫn hết sức khó khăn như vùng lũ lụt khu Cao Bằng, đến nay sau đợt lũ năm trước với sự giúp đỡ của nhà nước mới xây dựng được nhà máy lọc nước với dung tích 110 nghìn m³, với lượng nước này thì mới chỉ cung cấp được 10 lít/người/ngày hoặc như 4 huyện vùng cao núi đá của Hà Giang Mèo Vạc, Đồng Văn, Yên Minh, Quản Bạ đến nay mới chỉ có 42% người dân nông thôn có điều kiện sử dụng nước hợp vệ sinh với tiêu chuẩn 15 lít/người/ngày và qua các số liệu báo cáo của 1 số tỉnh hiện nay mới chỉ

có 18% số dân nhà máy nông thôn còn khoảng 22% số dân nông gia ng khoan, 23% số dân nông gia ng đào, 2% số dân lu ch a nông m a, 9% nông i dân v n t p t c số dân ngu n nông m t nh kênh, r ch ao h và ch qua s l ng.

ở nông thôn, n i t p trung t i 70% dân s c a c n c thì n c s ch và c đ i u k i n v sinh môi trường n a, v n đang là v n đ nan g i i. ở nông thôn, nông i dân có thói quen dùng n c gi ng. C n c có t i g n 2 tri u gi ng kh i số dân m ch n c t ng nông. Tuy nhiên do m t đ dân c đông đúc, đ i u k i n v sinh môi trường kém nên nhi u vùng, nh t là nh ng làng ngh , n c gi ng kh i nhi m b n đ n m c không th dùng đ c. Xin đ c l u ý các b nh liên quan đ n n c đ ng hàng đ u trong s 10 b nh th ng g p. Nh ng b nh t , l , th ng hàn, viêm gan A, ch y u lan truy n theo đ ng n c. M t th ng kê đáng ng i khác, h n 80% dân s Vi t Nam b nhi m giun, sán... và các b nh này đ u có ngu n g c t h xí không h p v sinh. B nh t t c âm t trong c ng đ ng dân c đ i đ p thu n l i là bùng lên thành đ ch trên quy mô n.

Theo đánh giá c a T ch c Y t Th g i i, 80% các b nh đ ng ru t trên th g i i đ u b t ngu n t ngu n n c không an toàn. H u h t các khu nghèo, nông i dân ph i t lo ngu n n c sinh ho t cho mình. H số dân đ lo i ngu n n c. N c m t bao g m: sông, su i, ao, h , kênh r ch và các gi ng m ch nông nh gi ng làng. N c m a h ng tr c t p ho c thu t các mái nhà. M t v n đ đáng quan tâm là ch t l ng c a các ngu n n c này b ô nhi m m c đ cao, đ c bi t là ở vùng Đ ng b ng sông H ng và sông C u Long. Thói quen, t p t c hàng ngày nông i dân v n t m gi t, ăn u ng b ng nh ng ngu n n c b ô nhi m nên nguy c m c các b nh đ ng ru t, b nh ngoài da là r t n.

Giai đo n hai c a ch ng trình m c tiêu t năm 2006 đ n 2010 có t ng kinh phí 22.000 t đ ng. Tuy nhiên v n đ n c s ch và v sinh môi trường không ch đ n gi n là ngu n c p n c, mà còn liên quan đ n nh n th c c a nông i dân. Đ ch ng trình m c tiêu qu c gia v n c s ch và v sinh môi trường nông thôn đ t đ c nh ng ch tiêu đ ra đòi h i s n l c c a các b ngành và chính quy n đ a ph ng trong vi c huy đ ng các ngu n v n xã h i./.

Hoàng Huy

